

Bản án số: 29/2022/HS-ST
Ngày: 28-11-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BÈ, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Lưu Xuân Thảo.

Bà: Đàm Thị Hảo.

- Thư ký phiên toà: Bà Bào Kim Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2022/TLST-HS, ngày 28 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Nông H (tên gọi khác không), sinh ngày 06/12/1990 tại huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn N, xã Ngh, huyện P, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Th và bà Hoàng Thị B; Vợ chị Lộc Thị M và có 01 con; tiền án: 03 (Ngày 02/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (Bản án số: 14/2019/HS-ST); Ngày 21/02/2020, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (Bản án số: 02/2020/HS-ST); Ngày 28/4/2020, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (Bản án số: 02/2020/HS-ST)); tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 12/6/2006, bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng (Quyết định số: 383/QĐ-UBND ngày 12/6/2006 của Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bắc Kạn), (ngày 08/7/2019 bị Công an xã Ngh, huyện P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (Quyết định số: 14/QĐ-XPHC); 03/9/2019 bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (Quyết định số: 395A/QĐ-XPHC); Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ

Công an huyện Ba Bê, tỉnh Bắc Kạn từ ngày 30/8/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông **Đình Xuân Diệu** - Trợ giúp viên Pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

* *Bị hại:*

- Ông **Triệu Văn P** - sinh năm 1975. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Bà **Triệu Thị Nh** - sinh năm 1975. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Ông **Bế Cao C** - sinh năm 1967. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã Kh, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh **Trương Quốc Th**, sinh năm 1997. Vắng mặt.

Địa chỉ: T4, thị trấn Ch, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Bà **Hoàng Thị B**, sinh năm 1969. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã Ngh, huyện P, tỉnh Bắc Kạn.

* *Người làm chứng:*

- Anh **Bàn Văn Un**, sinh năm 1979. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 22/6/2022, bị cáo Hoàng Nông H điều khiển xe mô tô BKS 97B1-547.28 đi từ xã C, huyện P, tỉnh Bắc Kạn về nhà ở thôn N, xã Ngh, huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Khoảng 14 giờ cùng ngày, bị cáo H đến thôn N, xã C, huyện B thì phát hiện có một ngôi nhà ở cạnh đường không có người trông giữ, cửa ra vào bập không có cánh cửa nên bị cáo H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Quan sát xung quanh không có ai, bị cáo H đi vào trong bếp và thấy có một số bao thóc nên bị cáo H đã vác một bao thóc cho lên giá đèo hàng phía trước xe mô tô bị cáo H đang dựng ở sân rồi điều khiển xe mô tô đi về hướng thị trấn Ch, huyện B với mục đích để bán. Khi đến đoạn đường thuộc thôn Ph, xã Th, huyện B, bị cáo H thấy một cửa hàng thu mua ngô, thóc nên định dừng lại để bán thì bị người dân giữ lại và báo công an xã C đến đưa bị cáo H về trụ sở làm việc.

Đến khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 23/6/2022, bị cáo Hoàng Nông H đi vào trung tâm Y tế huyện B thuộc t 2, thị trấn Ch, huyện B với mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến cửa phòng A304 thì bị cáo H phát hiện chiếc điện thoại di động VIVO Y12 đặt tại đầu giường kê trong phòng, quan sát trong phòng không thấy ai, bị cáo H đi vào lấy chiếc điện thoại cho vào túi quần rồi đi ra khỏi Trung tâm y tế huyện B theo hướng cổng sau. Khoảng 09 giờ cùng ngày bị cáo H mang chiếc điện thoại trộm cắp được đến cửa hàng điện thoại Th tại t 4, thị trấn Ch,

huyện B bán được số tiền 1.200.000 đồng, số tiền này bị cáo H đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐG ngày 16/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, kết luận: Một bao thóc có trọng lượng 39 kg tại thời điểm ngày 22/6/2022 có giá trị 234.000 đồng (Hai trăm ba mươi tư nghìn đồng).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐG ngày 16/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, kết luận: Một chiếc điện thoại di động VIVO Y12 tại thời điểm ngày 23/6/2022 có giá trị 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

Với hành vi trên, bản Cáo trạng số: 27/CT-VKSBB ngày 27/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hoàng Nông H về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;”

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Nông H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể duy trì quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo Hoàng Nông H theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Nông H phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 50, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Nông H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

- Về hình phạt bổ sung: Quá trình giải quyết vụ án xác định được bị cáo thuộc hộ nghèo, không có tài sản riêng, sống phụ thuộc vào gia đình không có việc làm nên không có thu nhập gì ổn định. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án việc bồi thường đã thực hiện xong đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị xử lý như sau: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu trắng, đen BKS 97B1-547.28 xe cũ, đã qua sử dụng, đây là tài sản của bà Hoàng Thị B không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bà B.

- Về án phí: Bị cáo Hoàng Nông H thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa nhất trí với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội và không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ba Bể, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; quyết định tố tụng được ban hành đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không ai khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trương Quốc Th vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt), người làm chứng vắng mặt không lý do. Tuy nhiên, tại Cơ quan cảnh sát điều tra họ đã có lời khai đầy đủ và không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử của Tòa án. Căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] *Về căn cứ định tội, định khung hình phạt:* Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Nông Hậu tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường; biên bản định giá tài sản và Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Bể, lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Nông H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác là khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý, bảo vệ tài sản để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, cụ thể: Khoảng 14 giờ ngày 22/6/2022 tại thôn N, xã C, huyện B, bị cáo Hoàng Nông H đã có hành vi trộm cắp 01 bao thóc nặng 39 kg trị giá 234.000 đồng của gia đình anh Triệu Văn P. Đến khoảng 06 giờ ngày 23/6/2022 tại Trung tâm y tế

huyện B thuộc T 2, thị trấn Ch, huyện B bị cáo Hoàng Nông H tiếp tục trộm cắp 01 điện thoại di động của anh Bế Cao C có trị giá 1.200.000 đồng.

Các lần trộm cắp này trị giá tài sản chưa đến 2.000.000 đồng nhưng bị cáo Hoàng Nông H đã có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Do vậy, các lần vi phạm này đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Mục đích bị cáo trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể đã căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự để truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cần xử lý bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, tiền án, tiền sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Nông H có nhân thân xấu: Ngày 12/6/2006, bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng (Quyết định số: 383/QĐ-UBND ngày 12/6/2006 của Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bắc Kạn), (ngày 08/7/2019 bị Công an xã Ngh, huyện P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (Quyết định số: 14/QĐ-XPHC); 03/9/2019 bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (Quyết định số: 395A/QĐ-XPHC); Bị cáo có 03 tiền án cụ thể: Ngày 02/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (Bản án số: 14/2019/HS-ST); Ngày 21/02/2020, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (Bản án số: 02/2020/HS-ST); Ngày 28/4/2020, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (Bản án số: 02/2020/HS-ST);

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Nông H phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Nông H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Trong các giai đoạn tố tụng bị cáo đều “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” về hành vi phạm tội của mình; bị cáo trộm cắp tài sản có giá trị không lớn do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn*”. Quá trình giải quyết vụ án trước khi mở phiên tòa bị cáo đã tác động mẹ mình là bà Hoàng Thị B bồi thường thiệt hại cho bị hại Bế Cao C số tiền 1.200.000 đồng, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*”. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị hại Bế Cao C có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bác ruột bị cáo là Hoàng Văn T được tặng Huân chương chiến sĩ giải phòng hạng nhất và hạng nhì nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của địa phương, hành vi của bị cáo khiến quần chúng nhân dân bất bình lên án. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người công dân lương thiện, có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Song xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản gì, hiện đang sống phụ thuộc vào gia đình, không có việc làm để tạo ra nguồn thu nhập. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án các bị hại Triệu Văn P, Triệu Thị Nh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị hại Bé Cao C yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền 1.200.000 đồng, bị cáo đã tác động mẹ đẻ của mình là bà Hoàng Thị B bồi thường cho Bé Cao C và bà B đã bồi thường cho Bé Cao C 1.200.000 đồng. Bé Cao C không yêu cầu bồi thường gì thêm, bà B không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền bà B đã bồi thường thay nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng:

+ Đối với 01 (một) bao thóc cân nặng 39 kg, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ba Bể đã trả lại cho gia đình bị hại Triệu Văn P là có căn cứ pháp luật.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y12, sau khi bị cáo H bán cho anh Trương Quốc Th, anh Th đã bán cho người khác không có danh tính, địa chỉ cụ thể nên không thu giữ được.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu trắng, đen BKS 97B1-547.28 xe cũ, đã qua sử dụng, đây là tài sản của bà Hoàng Thị B. Bị cáo H sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng bà B không biết nên trả lại cho bà B là có căn cứ pháp luật.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với anh Trương Quốc Th là người đã mua tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nhưng anh Th không biết tài sản bị cáo H bán cho mình là tài sản trộm cắp nên không xem xét xử lý là có căn cứ pháp luật.

Đối với bà Hoàng Thị B là chủ sở hữu xe mô tô Biển kiểm soát 97B1-547.28, bị cáo H đã lấy chiếc xe này để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, bà B không biết nên không có căn cứ để xử lý đối với bà B.

[7] Về án phí: Bị cáo Hoàng Nông H thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Nông H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Nông H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 30/8/2022).

3. Về vật chứng:

Trả lại cho bà Hoàng Thị B (Địa chỉ: Thôn N, xã Ngh, huyện P, tỉnh Bắc Kạn) 01 (Một) xe mô tô Honda Wave màu trắng đen, BKS 97 B1 - 547.28 xe cũ, đã qua sử dụng.

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/10/2022 giữa Công an huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Nông H.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị B báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trương Quốc Th vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Ba Bể;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Chi cục THADS huyện Ba Bể;
- Công an huyện Ba Bể;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Anh Tuấn